

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2021/HS-ST
Ngày 26 tháng 7 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh và ông Nguyễn Thái Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hoài, kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2021/QĐXXST-HS ngày 09/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1993. Nơi ĐKKHTTVà chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1961 và con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 05/3/2019 Tòa án nhân dân thành phố Vinh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội 1 tỉnh Nghệ An. Chấp hành xong ngày 12/8/2020. Nhân thân: Bản án số 228/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong ngày 28/12/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay. hiện tang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Bùi Thanh L, sinh năm 1957. Trú tại: Khối Y, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/01/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Văn H dùng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 gọi điện thoại cho người đàn ông tên S ở xóm 5, xã N, thành phố Vinh (H không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì được S đồng ý và hẹn H đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Vinh để giao dịch. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 37B3-062.99 để đi đến điểm hẹn. Đến nơi H đợi một

lúc thì thấy người đàn ông tên S đi đến, H đưa cho S 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) và nhận lại 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng bao nilong màu trắng. Sau đó H cất giấu trong người rồi đi về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đang đi đến khu vực số 74, đường H thuộc khối A, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an phường H kiểm tra hành chính. H liền rút gói ma túy từ tay trái xuống đất cạnh chân phải của mình. Tổ công tác đã thu giữ gói nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS 37B3-062.99, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen đã qua sử dụng. Người cùng tang vật được đưa đến trụ sở Công an phường H lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 28/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định ngày 29/01/2021. Tại Kết luận giám định số 291/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Văn H có khối lượng là 0,215 gam (không phải hai trăm mười lăm gam).

Vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên trong chứa ma túy (Methamphetamine) sau khi lấy mẫu giám định còn 0,115 gam (không phải một trăm mười lăm gam); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh đen đã qua sử dụng, BKS 37B3-062.99, hiện các vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, Nghệ An.

Cáo trạng số 137/CT-VKS-TPV ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Phạm Văn H. Đề nghị xử phạt Phạm Văn H từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh đen BKS 37B3-062.99. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định buộc Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, tại số 74, đường H thuộc khối A, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Phạm Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,215 gam (không phải hai trăm mười lăm gam) Ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm vào loại tội nghiêm trọng, hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện độc hại và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã sa vào con đường phạm tội. Bị cáo một tiền sự và nhân thân xấu đã từng bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy ý thức pháp luật của bị cáo kém. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có ông nội có công với cách mạng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng thưởng Bằng khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này theo lời khai của Phạm Văn H thì người tên S đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã xác minh nhưng S hiện không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu đen và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh đen BKS 37B3-062.99 do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, trong chứa ma túy (Methamphetamine), ghi thu giữ vật chứng của Phạm Văn H.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh đen BKS 37B3-062.99 của bị cáo Phạm Văn H.

(Các ật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2021/195 ngày 26/4/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Lưu HS vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Hương